

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THE CĂN-CƯỚC

Số 003 51695

Họ Tên LÊ-VĂN-TẠNG

Ngày, nơi sinh 12-12-1953

Bình-Hoa, An-Giang

Cha Lê-văn-Huê tự Lê

Mẹ Hồ-thị-Nguyên

Địa chỉ 112/2 Phú-Hoa, Bình-Ho

ANG LANG.



Dấu vết riêng:

Sọc dài 03/1 trên đầu
máy phải.

Chữ ký đương sự:

Cao: 1 m 68

TB

Nặng 115 kg

Ngon

Ngon

ANGIANG, ngày 03-12-1963

Trưởng Ty Cảnh-Sát Quốc Gia

VÕ-HOÀNG-BÁ

TÒA ĐỒNG ĐẶC XÁ
TỈNH HẬU-GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC-LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC

Số: 178 /QB-DX-77

- Điều lệnh số : 66/LCT ngày 31.08.76
của Chủ-Tịch nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt
Nam về việc đặc xá cho phạm nhân.

- Điều thông tư số 2326/TT/ĐX ngày 18-
09-76 của Tòa Án Nhân Dân Tối Cao, Viện Kiểm Sát
Nhân Dân Tối Cao và Bộ Nội Vụ qui định tổ chức,
quyền hạn hội đồng đặc xá Tỉnh.

- Xét hồ sơ và đề nghị của ban Giám thị
Trại Cải Tạo thuộc Ty Công An Nhân Dân Tỉnh Hậu-Giang,
Hội đồng đặc xá Tỉnh Hậu Giang :

QU Y ẾT - Đ Ị N H :

- Điều I.- Đặc xá can phạm Li Văn Long
..... bí danh sinh năm 1953.
..... quê quán
Chức vụ : Nhân viên Đ.T. Nhiệm vụ cấp bậc : Thôn tự CS D 6
ngày tập trung cải tạo. 13.4.75. Nay được về . .
..... thời gian quản chế
là
.....

- Điều II.- Ông Trưởng Giám Thị trại Cải
Tạo thuộc Ty Công An Tỉnh Hậu Giang Chánh Quyền địa
phương, Can phạm Li Văn Long .. chiếu quyết
định thi hành.

Hậu Giang, ngày 31 tháng 01 năm 1977

TM. Hội đồng đặc xá Tỉnh Hậu Giang

Tòa Án Nhân Dân Tỉnh Hậu Giang

QUYẾT ĐỊNH

ĐTS Co. liên lạc
Thầy lý Ban
Binh học ngày 14/08/77
T.M. U.B.N.D.



Handwritten signature: Trương Văn...

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường BÌNH - HÒA

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận CHÂU THÀNH

Ngày 22

Tỉnh, Thành phố ANGIANG

Số 24

Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên LÊ VĂN - TẶNG

DƯƠNG KIM - PHÚC

Bí danh

Sinh ngày tháng 12 - 12 - 1953

13 - 08 - 1952

n. m hay tuổi

Dân tộc KINH

KINH

Quốc tịch VIỆT - NAM

VIỆT - NAM

Nghề nghiệp LÂM - RUỘNG

GIÁO - VIÊN

Nơi đăng ký xã - BÌNH - HÒA

xã - BÌNH - HÒA

nhân khẩu

thường trú TỔ 2. PHU HOA - BÌNH HÒA CT. AG

TỔ 2 PHU HOA - BÌNH HÒA CT. AG

Số giấy chứng minh nhân dân 350753349

350753349

họ họ chiếu

Đăng ký ngày 10 tháng 08 năm 1983

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND

Đang ký

[Signature]

[Signature]

[Signature]
Nguyễn Văn Công

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1ère INSTANCE DE ———)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Xã Bình-Hòa
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1953
(Année)

SỐ HIỆU 147 / XXXXXX
(Acte No)

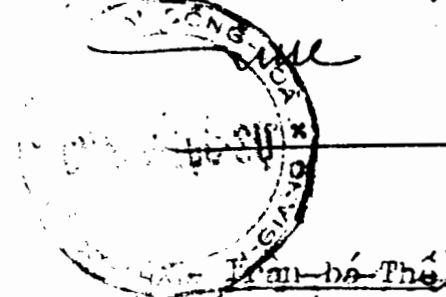
Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Số: 1508/ĐX	ngày: 13-11-1964
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Tòa Sơ-Thẩm ANGIANG, xử về việc nguyên đơn trình phiên nhóm công khai, đã tuyên bản án như sau: BẢN ÁN TÒA-ÁN:	
Sinh ngày rằm (Date de naissance)	LỜI CÁC LÊ ẤY:	
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	PHẦN RẰNG: Lê-van-Tạng, sinh ngày 12-12- 1953, tại xã Bình-Hòa (ANGIANG) là con chánh thức hóa của Lê-van-Huệ tự Lơ và Hồ-thị-Nguyên.	
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Phần rằng án này thế vì khai sanh cho trẻ	
Cha làm nghề gì (Sa profession)	TRÍCH DĂNG Y: ANGIANG, ngày 30-4-1965	
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Chánh-Lục-Sự, (Ấn ký)	
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)		
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)		
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)		
Vợ chánh, tay thứ (Son rang de femme mariée)		

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Giá tiền: 154 00
(Coat)
Biên-lai số:
(Quittance No)

ANGIANG, ngày 8-6-197

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHÈF)





CHỖ CHỮ KÝ TÊN CHÁNH LỰC NỮ
Mỹ Phước, ngày 14 tháng 1952
HƯƠNG THÂN, XÃ TRƯỜNG, QUẢNG NAM.

du large réserve pour la mention en cas de des jugements rectifiés les notes de l'écrit.

(1) là chữ để lược bớt án tòa cải giấy khai sanh lại.

Nom et prénoms de l'enfant. Tên, họ đứa con nít	Đường Văn Phúc
Son sexe. Nam, nữ	Nữ
Date de sa naissance. Sanh ngày nào	ngày 13 tháng 1952
Lieu de sa naissance. Sanh tại chỗ nào	Mỹ Phước
Nom et prénoms de son père (pour les enfants nés hors mariage, le père de l'enfant devra seul être indiqué). Tên, họ cha (con sanh ngoài vợ chồng thì tên họ mẹ mà thôi)	Đường Văn Hai
Sa profession. Cha làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Mỹ Phước
Nom et prénoms de sa mère. Tên, họ mẹ	Đoàn Thị Tân
Sa profession. Mẹ làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Mỹ Phước
Son rang de femme mariée. Vợ chánh hay là vợ thứ	vợ chánh
Nom et prénoms du déclarant. Tên, họ người khai	Đường Văn Hai
Son âge. Mấy tuổi	34 tuổi
Sa profession. Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Mỹ Phước
Nom et prénoms du 1 ^{er} témoin. Tên, họ người chứng thứ nhất	Trần Văn Bảo
Son âge. Mấy tuổi	36 tuổi
Sa profession. Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Mỹ Phước
Nom et prénoms du 2 ^e témoin. Tên, họ người chứng thứ nhì	Trần Văn Lương
Son âge. Mấy tuổi	33 tuổi
Sa profession. Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Mỹ Phước

A Long Xuyên, le 14 tháng 6 năm 1952
Tại Mỹ Phước, ngày 14 tháng 6 năm 1952

Le Déclarant
Người khai

L'Officier de l'Etat Civil
Chức viên cai hộ đời,

Les Témoins.
Các người chứng

Đường Văn Hai
chữ tên

Trần Văn Quý

Trần Văn Bảo chữ tên
Trần Văn Lương chữ tên

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT 21PS

Xã, Phường, Thị trấn Bình Hòa
Thị xã, Quận, Huyện Châu Thành
Thành phố, Tỉnh Long An

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 1703 BH
Quyển số II

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>LÊ DUYỆT NHẬT THO</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày	<u>06</u> <u>06</u> <u>1978</u>		
Nơi sinh	<u>Bình Hòa - Châu Thành</u> <u>Long An</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày tháng, năm sinh)	<u>LÊ VĂN TĂNG</u> <u>12</u> <u>12</u> <u>1952</u>	<u>ĐƯƠNG KIM PHUOC</u> <u>13</u> <u>8</u> <u>1952</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Có việc</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>phù Hòa - Bình Hòa - An</u>	<u>phù Hòa - Bình Hòa - An</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>LÊ VĂN TĂNG - 12 - 12 - 1952</u> <u>phù Hòa - Bình Hòa - Châu Thành</u> <u>Long An</u>		



NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

gày 24 tháng 06 năm 1985

Nguyễn Văn Đức ký tên đóng dấu



Đăng ký ngày 28 tháng 6 năm 78

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Phó Chủ tịch

Ký tên đồng dân

Trần Văn Sơn

Xã: Bình Hòa
Thị trấn: Châu Thành
Huyện: Angiang

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số 1203 B
Quyển số II

--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>LÊ DƯƠNG HIỀN LỘC</u>		Nam, nữ <u>NAM</u>
Sinh ngày	<u>06</u> <u>04</u> <u>1984</u>		
Nơi sinh	<u>Ấp Phú Hòa - xã Bình Hòa - thị trấn Châu Thành - Angiang</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày tháng, năm sinh)	<u>LÊ VĂN TĂNG</u> <u>12</u> <u>12</u> <u>1953</u>	<u>ĐIỀU KIM PHÚC</u> <u>13</u> <u>8</u> <u>1952</u>	
Dân tộc	<u>Xinh</u>	<u>Xinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Trên ruộng</u>	<u>Trên ruộng</u>	
Nơi ĐKKK thường trú	<u>Phú Hòa - Bình Hòa - Angiang</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng nhận hoặc CNCC của người đăng khai	<u>LÊ VĂN TĂNG</u> <u>12</u> <u>12</u> <u>1953</u> <u>Ấp Phú Hòa - xã Bình Hòa - Angiang</u>		

NHẬN THỰC SÁCH DÂN CHÍNH

Ngày 20 tháng 11 năm 1984

Đang ký ng y. & tháng 5 năm 1984

(Ký và đóng dấu rõ chức vụ)

ỦY BAN XÃ Angiang ký tên đóng dấu



Trần Văn Tấn
Trưởng ban dân phố